

Bản tin chứng khoán

Trong số này

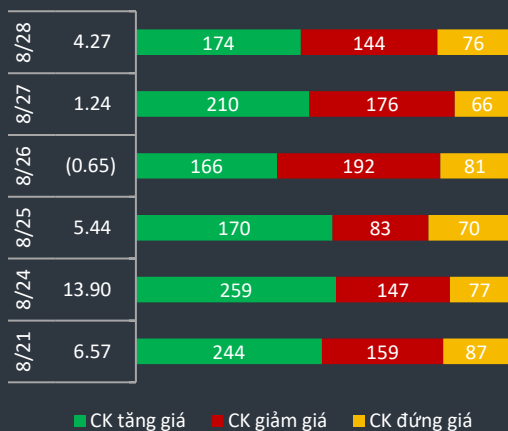
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



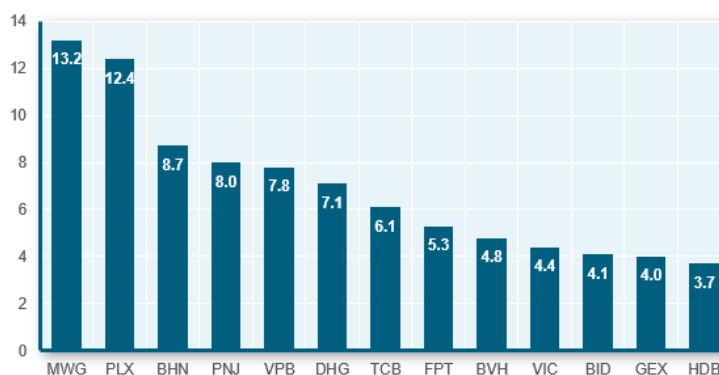
Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

PLX	88.9
E1VFN30	22.0
VSC	20.1
VNM	13.5
NLG	11.5
FUEVFN30	11.1
SCS	2.8
KDH	2.5
GVR	2.2
MCH	1.6
FMC	1.5
HCM	(26.0)
NVL	(30.5)
VGC	(36.5)
HDG	(41.3)
VRE	(45.9)
VHM	(99.9)
HPG	(106.6)
VCB	(147.9)
CTG	(681.7)

Thị trường cuối tuần kết thúc tăng thêm 2.3 điểm đưa chỉ số Vnindex lên gần 880. Đây là tuần lễ tốt nhất trong tháng 8 với mức tăng hơn 25 điểm. Áp lực chốt lời có phần đang lan tỏa ở nhiều cổ phiếu đặc biệt là ở nhóm blue chip. Trong tuần qua nhóm cổ phiếu Big cap tăng tốt nhất đứng đầu là MWG và PLX tăng hơn 10%. BHN, PNJ, VPB, DHG, TCB, FPT đều tăng trên 5%. Một số cổ phiếu mới tăng như BID, VPB, GAS tạo nên vòng xoay mới.

Một số cổ phiếu tăng nóng đột trước như KSB, GTN, LCG, DGC, KDC, DBC có dấu hiệu chững lại và đi ngang. Thanh khoản chung ở nhóm cổ phiếu này đang gia tăng cho dấu hiệu phân phối ngắn hạn.

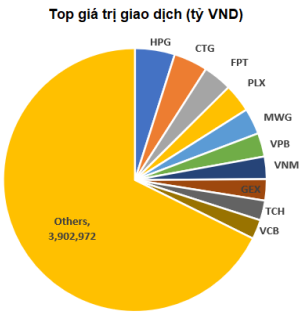
Top cổ phiếu tăng tốt nhất trong tuần



Khối ngoại bán ròng đến 1,238 tỷ trong đó riêng CTG là 681 tỷ. Một số cổ phiếu bán ròng nhiều nhất có VCB(-147.9 tỷ), HPG(-106.6 tỷ), VHM(-99.9 tỷ). Khối ngoại đã có 6 phiên bán ròng liên tiếp với giá trị bán ròng hơn 3 ngàn tỷ. Nhóm cổ phiếu khối ngoại bán ròng nhiều nhất trong mấy ngày qua tập trung ở nhóm Vingroup VHM, VRE cùng với VCB, CTG, HPG, VNM, NVL. Nhiều cổ phiếu đã có mức giá vượt đỉnh vượt qua cả thời điểm có dịch như NVL hay HPG

Vnindex 878.981

▲ +4.27 (+0.49%)



Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
MWG	92.8	3,900	4.39
BID	40.6	1,450	3.71
PNJ	60.8	2,000	3.40
EIB	17.5	500	2.95
BHN	52.2	1,200	2.35
VPB	23.6	500	2.16
TCB	21.6	450	2.13
VNM	119.3	2,100	1.79
MSN	54.5	900	1.68
GAS	74.2	1,200	1.64
CTG	25.1	350	1.41
VJC	100.6	1,000	1.00
BVH	48.1	450	0.95
DHG	106.0	1,000	0.95
POW	10.1	50	0.50
STB	11.4	50	0.44
REE	36.9	100	0.27
HVN	24.7	50	0.20
HDB	28.2	50	0.18
NVL	63.0	100	0.16
VHM	78.6	100	0.13
FPT	49.9	50	0.10
HPG	24.3	-	-
MBB	17.9	-	-
TPB	22.3	-	-
VRE	27.2	-	-
HNG	12.2	-	-
VCB	83.4	(100)	(0.12)
KDH	24.5	(100)	(0.41)
SAB	182.0	(1,000)	(0.55)
GEX	22.1	(200)	(0.90)
PLX	52.3	(500)	(0.95)
VIC	89.9	(1,100)	(1.21)

Thông tin cuối tuần không có gì nổi bật ngoài sự kiện liên quan đến quan chức cao cấp bị điều tra. Điều này không quá bất ngờ và cũng ảnh hưởng đến tâm lý thị trường. Vào những ngày cuối tháng, nhiều tin tức tích cực liên tục xuất hiện càng tạo hiệu ứng lôi kéo dòng tiền tham gia vào thị trường nhiều hơn. Bên cạnh các kênh đầu tư như vàng, ngoại tệ, bất động sản đang chứng lại trong khi lãi suất tiền gửi đang giảm mạnh thì dòng tiền sẽ ưu tiên đổ vào chứng khoán nhiều hơn. Có thể đây là một trong những nguyên nhân chính giúp thị trường hưng phấn trong tháng vừa qua.

Chỉ số Vnindex đã vượt qua ngưỡng EMA 200 và hình thành sóng tăng thứ hai từ 850 lên vùng 900. Thanh khoản đang gia tăng trong 1 tuần lễ gần nhất với giao dịch nhiều hơn mức trung bình 30%. Hiện tại các yếu tố đều khả quan nhưng nhà đầu tư cần lưu ý nếu thanh khoản gia tăng quá nhanh là tín hiệu thị trường đang đi vào giai đoạn phân phối. Việc xem xét chốt lời dần các cổ phiếu đạt mục tiêu là cần nhắc và chờ cơ hội tích lũy lại đợt sau.

Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng cự	Vùng Mua	Close / Support	Resistance/ Close
DGW	47.8	4.10	33	50	Nắm giữ. Mục tiêu 50	44.8%	4.6%
PNJ	60.8	8.00	51	65	Mua quanh 54-55. Mục tiêu 65	19.2%	6.9%
MWG	92.8	13.20	62	100	Mua quanh 73-75. Mục tiêu 95	49.7%	7.8%
PHR	58.0	(1.50)	38	65	Mua quanh 48-50. Mục tiêu 65	52.6%	12.1%
HDG	22.9	(0.20)	18	26	Mua quanh 20-22. Mục tiêu 26	27.2%	13.5%
VCB	83.4	0.60	60	95	Mua quanh 79-81 Mục tiêu 95	39.0%	13.9%
GVR	12.1	1.70	10.5	14	Mua quanh 11. mục tiêu 15	15.2%	15.7%
CTG	25.1	3.30	22	30	Mua quanh 22,23 Mục tiêu 28-30	14.1%	19.5%
TIP	26.3	1.70	22	32	Mua quanh 24-25. Mục tiêu 30	19.5%	21.7%
HPG	24.3	(0.20)	21	30	Nắm giữ. Mục tiêu 28	15.7%	23.5%
TV2	48.6	0.60	45	60	Mua quanh 45-48. Mục tiêu 60	8.0%	23.5%
TLG	36.2	2.50	28	45	Nắm giữ. Mục tiêu 42	29.3%	24.3%
HSG	11.4	(2.10)	9.5	15	Mua quanh 11-11.5. Mục tiêu 14	20.0%	31.6%
KDC	36.0	3.80	29	50	Mua quanh 31-33. Mục tiêu 45	24.1%	38.9%

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

MWG	4.39
HMC	4.61
HII	5.38
PGC	5.43
VPH	5.58
HAP	6.44
FTS	6.69
VOS	6.80
HAR	6.81
JVC	6.83
HID	6.83
DXV	6.83
SJF	6.84
HSL	6.86
TAC	6.87
ELC	6.94
VDS	6.98
PET	6.98
TTF	6.99
LMH	11.11
HVG	11.36
HTT	16.67

Top tăng giá HNX

VE9	7.69
PVX	7.69
CTP	8.11
ITQ	8.70
AAV	8.77
VTJ	9.09
LIG	9.43
DXP	9.71
DST	9.80
C69	9.84
RCL	9.93
SCI	9.94
S99	9.95
TKU	10.00
VIG	14.29
BII	14.29
PVE	14.29
VCR	14.97

SCI - Công ty cổ phần SCI E&C - Dự kiến chào bán gần 12,1 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1, tức cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được hưởng 1 quyền và cứ 1 quyền mua sẽ được mua 1 cổ phiếu chào bán thêm. Giá chào bán là 10.000 đồng/CP.

Bên cạnh đó, SCI E&C dự kiến phát hành thêm 604.998 cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 20:1; đồng thời dự kiến chào bán 604.998 cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP) với giá chào bán 10.000 đồng/CP.

JVC - Công ty cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật - 3 nhà đầu tư cá nhân gồm Phan Thị Thu Thảo, Phùng Quang Việt và Nguyễn Văn Hiếu đã nhận chuyển nhượng tổng cộng 31,5 triệu cổ phiếu JVC từ Orix Corporation, Dream Incubator Inc. và DI Asian Industrial Fund, L.P (DIAF). Quỹ đầu tư DIAF do Dream Incubator và Orix Corporation thành lập. Tổng khối lượng chuyển nhượng tương đương 28,1% vốn JVC. Ngày thực hiện chuyển quyền là 27/8.

BCE - CTCP Xây dựng và Giao thông Bình Dương - Ngày 03/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 04/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 12%, thanh toán bắt đầu từ ngày 24/9/2020.

NSC - CTCP Giống cây trồng Việt Nam - Ngày 26/8, HĐQT đã thông qua nghị quyết trả cổ tức đợt 1 năm 2019 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%. Thời gian thực hiện triển khai trong tháng 10/2020.

LCG - CTCP Licogi 16 - Ngày 09/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 10/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 12%, tương đương LCG sẽ phát hành thêm hơn 12,3 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.

HAD - CTCP Bía Hà Nội – Hải Dương - Ngày 10/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 11/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 25/9/2020.

FCN - Công ty cổ phần Fecon – Đã thông qua nghị quyết nhận chuyển nhượng 14.699.100 cổ phiếu tại Công ty Đầu tư năng lượng Ecotech Việt Nam, ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT của Fecon có toàn quyền thương lượng, đàm phán, quyết định giá chuyển nhượng và các nội dung khác tại các hợp đồng chuyển nhượng cổ phần.



Cổ phiếu đang chạm các hỗ trợ:

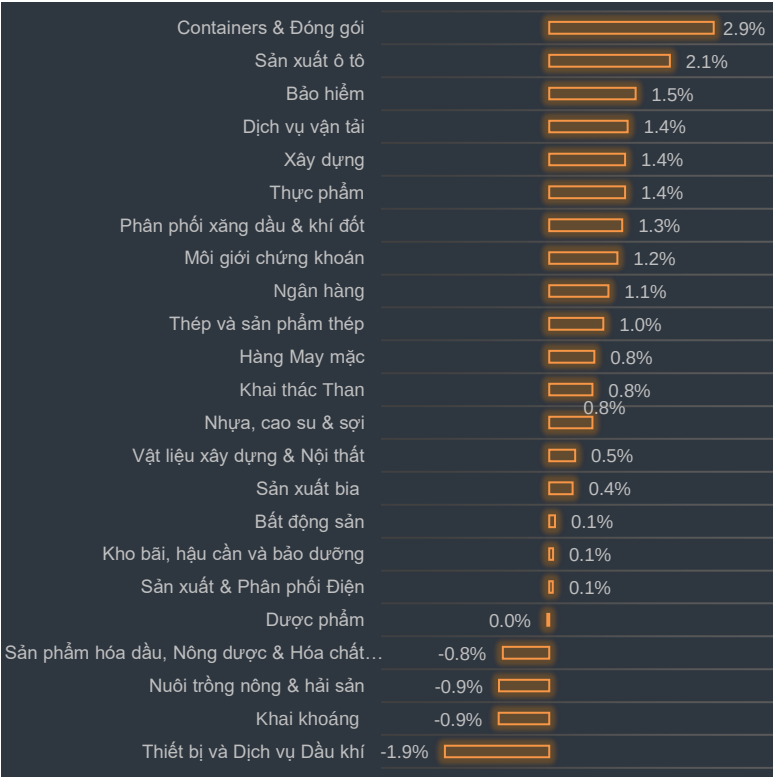
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
VPI	41.8	0.00	40.50	3.2%	1.90	595,500	52.6	65.1
GEG	17.2	0.00	16.50	4.2%	64.70	402,286	39.0	21.3
DBD	46.2	(0.22)	44.10	4.8%	34.10	21,530	41.8	22.9
HNG	12.2	0.00	11.60	5.2%	38.90	800,238	40.9	28.0
VJC	100.6	1.00	94.50	6.5%	47.30	326,941	47.6	48.1
NVB	8.2	0.00	7.50	9.3%	18.30	2,907,157	35.6	-
MSN	54.5	1.68	49.00	11.2%	48.40	1,188,892	54.0	59.4
CII	19	(0.26)	17.10	11.1%	37.20	1,224,206	64.0	87.3
AST	45.7	0.11	40.00	14.3%	92.10	57,091	49.7	60.6
IBC	23.1	0.22	20.10	14.9%	4.10	215,688	44.9	73.8
DPG	22.9	2.70	19.40	18.0%	108.20	213,296	58.0	75.9
EIB	17.5	2.95	14.60	19.9%	8.00	204,099	59.8	56.4
VND	12.2	1.67	10.30	18.4%	19.60	538,947	57.8	86.9
HPX	26.6	0.19	22.60	17.7%	8.10	461,899	48.0	84.3
STK	14.9	(1.00)	12.60	18.3%	27.60	93,451	47.3	56.3
KOS	30.5	(1.29)	26.40	15.5%	11.10	600,389	48.9	65.3
FLC	3	0.00	2.50	20.0%	72.30	7,615,457	48.5	74.4
PPC	23.8	0.21	19.70	20.8%	16.50	140,304	52.6	58.8
NVL	63	0.16	51.00	23.5%	3.30	1,244,664	49.0	33.7
DCL	20.5	0.24	16.60	23.5%	56.10	44,701	50.8	49.2
SBT	14.6	(0.34)	11.90	22.7%	51.40	3,480,748	56.0	81.8
CEO	7.4	1.37	5.90	25.4%	39.20	1,681,332	54.1	66.7
DRC	17.2	0.00	13.80	24.6%	44.60	424,993	56.4	82.7
MBS	9.6	0.00	7.70	24.7%	33.00	92,960	58.4	69.7



Thống kê nhóm cổ phiếu lớn:

Ticker	Close	Vol 3T	RSI	StochK	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Low 52W	High 52W	EPS	PE
ACB	21.4	4,417,673	71.8	93.3	56.2%	-0.5%	13.7	21.5	4,164	5.1
HPG	24.3	12,227,592	57.2	33.9	82.7%	-2.0%	13.3	24.8	3,031	8.0
FPT	49.9	1,624,864	69.6	84.7	47.6%	-2.2%	33.8	51	4,870	10.2
NVL	63	1,244,664	49	33.7	23.5%	-3.2%	51	65.1	3,668	17.2
BCM	30.5	24,778	68.9	78.7	89.4%	-4.7%	16.1	32	2,430	12.6
MCH	73.4	59,882	71.4	45.7	44.5%	-5.0%	50.8	77.3	5,730	12.8
HDB	28.2	939,258	65.8	86.2	63.0%	-6.0%	17.3	30	3,781	7.5
VNM	119.3	1,119,784	63	82.2	44.4%	-9.3%	82.6	131.6	6,061	19.7
CTG	25.1	4,294,843	68.5	86.9	45.9%	-9.7%	17.2	27.8	2,510	10.0
PLX	52.3	769,200	73.9	96	52.5%	-10.6%	34.3	58.5	997	52.5
VCB	83.4	833,155	56.1	55.2	45.8%	-11.7%	57.2	94.5	4,849	17.2
VEA	45.5	127,394	62.8	80.2	62.5%	-12.7%	28	52.1	5,480	8.3
TCB	21.6	1,840,570	67.4	88.9	45.0%	-13.9%	14.9	25.1	2,987	7.2
GVR	12.05	1,301,730	60.4	86	45.2%	-16.9%	8.3	14.5	826	14.6
VPB	23.6	3,326,307	66.5	81.3	38.8%	-18.1%	17	28.8	3,747	6.3
VGI	27.2	391,435	52.4	68	43.2%	-19.0%	19	33.6	440	61.8
VHM	78.6	1,636,654	48.5	15.5	43.4%	-21.0%	54.8	99.5	7,663	10.3
SHB	14	2,585,406	62.3	80.8	185.7%	-22.2%	4.9	18	2,014	7.0
VRE	27.2	2,267,246	56.4	76.6	53.7%	-23.6%	17.7	35.6	1,179	23.1
MBB	17.9	4,035,809	64.5	79.8	31.6%	-23.8%	13.6	23.5	3,432	5.2
VIC	89.9	422,598	55	77.5	25.7%	-26.6%	71.5	122.5	2,074	43.3
POW	10.1	3,089,904	57.4	82.1	42.3%	-26.8%	7.1	13.8	899	11.2
BID	40.55	881,903	59.4	69.6	31.7%	-26.9%	30.8	55.5	2,181	18.6
MWG	92.8	790,679	75.7	92.7	57.6%	-27.5%	58.9	128	8,820	10.5
GAS	74.2	583,141	61.9	80.1	44.4%	-28.2%	51.4	103.4	5,869	12.6
SAB	182	160,917	51.3	50.7	57.6%	-30.6%	115.5	262.1	7,068	25.7
ACV	55.5	175,140	51.7	90.7	31.5%	-30.7%	42.2	80.1	3,760	14.8
VJC	100.6	326,941	47.6	48.1	6.5%	-32.1%	94.5	148.2	7,860	12.8
HVN	24.65	503,063	52.2	79.3	38.5%	-32.5%	17.8	36.5	(1,030)	(23.9)
MSN	54.5	1,188,892	54	59.4	11.2%	-32.6%	49	80.9	3,952	13.8
BSR	6.6	2,156,423	52.8	49.7	37.5%	-35.3%	4.8	10.2	940	7.0
BVH	48.05	571,605	60.8	86.2	48.8%	-35.7%	32.3	74.7	1,141	42.1

Tăng giảm ngành trong ngày



Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:

BII, HAR, AAV

Xây dựng:

S99, SCI, C69

Dầu khí:

TDG, PGC, PVG

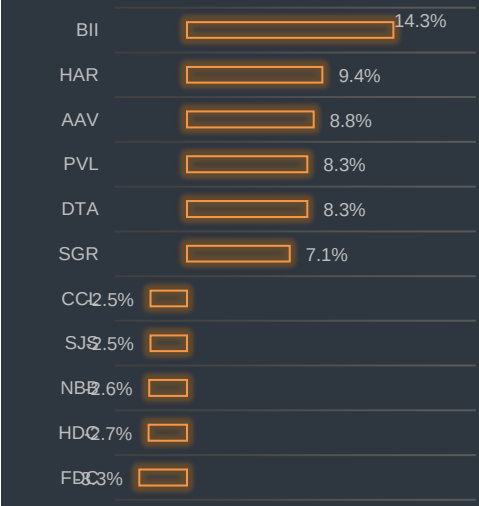
Chứng khoán:

VIG, VIX, FTS

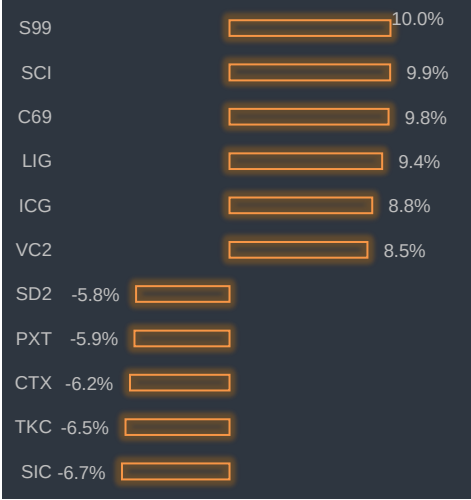
Ngân hàng:

BID, SHB, EIB

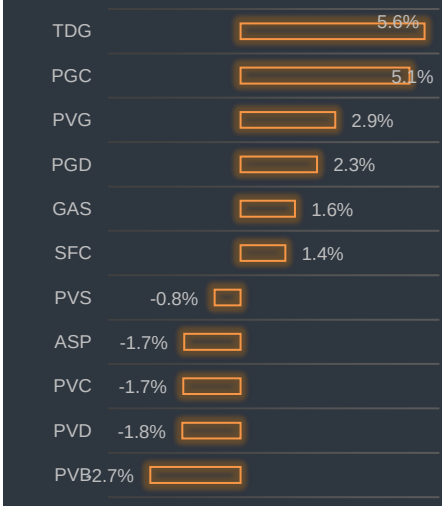
Bất động sản



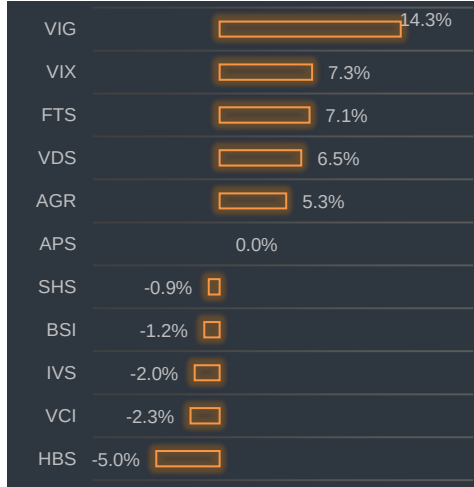
Xây dựng



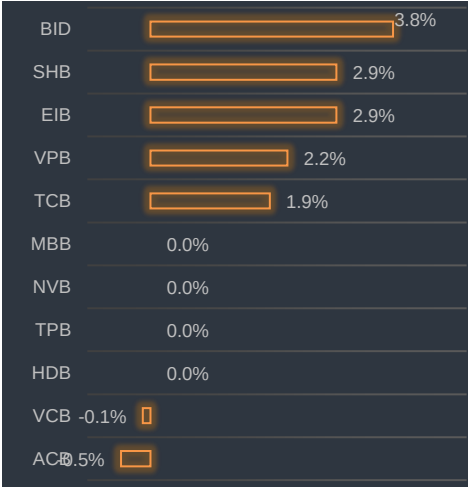
Dầu khí



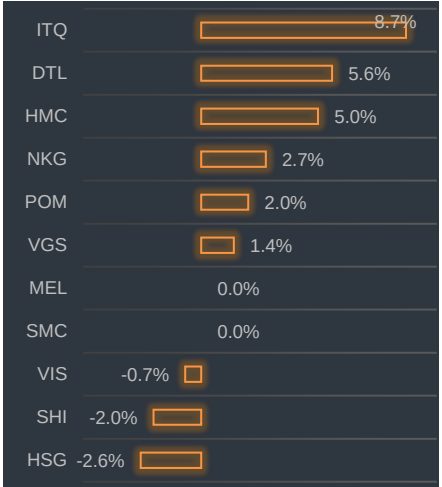
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931